

## Thông báo thay đổi Danh mục Chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại FSC ngày 10/04/2017

**Công ty Cổ phần Chứng khoán Đệ Nhất (FSC) trân trọng thông báo:**

### **PHẦN I/ THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ**

**Lãi suất cho vay trong hạn: 0.032%/ngày** (tính vào ngày T+2), được thay đổi theo từng thời điểm.

**Lãi suất quá hạn: 150% x lãi suất trong hạn.**

**Thời hạn vay: 90 ngày**, được xét gia hạn thêm 30 ngày.

**Phương thức cho vay, nhận nợ vay và hoàn trả nợ:** được quy định tại Hợp đồng, các phụ lục hợp đồng mở tài khoản giao dịch ký quỹ ký kết giữa các bên liên quan.

---

## **DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ QUÝ II NĂM 2017**

Ngày 10/04/2017

**Niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

| STT | MÃCK | TÊN CÔNG TY                                                   | SÀN GD | TỶ LỆ<br>KÝ QUỸ | TỶ LỆ<br>CHO VAY |
|-----|------|---------------------------------------------------------------|--------|-----------------|------------------|
| 1   | ACB  | Ngân hàng TMCP Á Châu                                         | HNX    | 50%             | 50%              |
| 2   | CEO  | Công ty Cổ phần Tập đoàn C.E.O                                | HNX    | 70%             | 30%              |
| 3   | CTS  | Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công<br>thương Việt Nam | HNX    | 70%             | 30%              |
| 4   | CVT  | Công ty Cổ phần CMC                                           | HNX    | 70%             | 30%              |
| 5   | DBC  | Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam                      | HNX    | 50%             | 50%              |
| 6   | DHP  | Công ty Cổ phần Điện cơ Hải Phòng                             | HNX    | 70%             | 30%              |
| 7   | DPC  | Công ty Cổ phần Nhựa Đà Nẵng                                  | HNX    | 60%             | 40%              |
| 8   | DXP  | Công ty Cổ phần Cảng Đoạn Xá                                  | HNX    | 70%             | 30%              |

|    |     |                                                                   |     |     |     |
|----|-----|-------------------------------------------------------------------|-----|-----|-----|
| 9  | EBS | Công ty Cổ phần Sách giáo dục tại TP, Hà Nội                      | HNX | 70% | 30% |
| 10 | HDA | Công ty Cổ phần Hăng sơn Đông Á                                   | HNX | 70% | 30% |
| 11 | HLD | Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Bất động sản HUDLAND         | HNX | 60% | 40% |
| 12 | HMH | Công ty Cổ phần Hải Minh                                          | HNX | 60% | 40% |
| 13 | HOM | Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hoàng Mai                           | HNX | 70% | 30% |
| 14 | HUT | Công ty Cổ phần Tasco                                             | HNX | 60% | 40% |
| 15 | IDV | Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc                      | HNX | 80% | 20% |
| 16 | ITQ | Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiên Quang                              | HNX | 70% | 30% |
| 17 | LHC | Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng              | HNX | 70% | 30% |
| 18 | MBG | Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng và Thương mại Việt Nam | HNX | 70% | 30% |
| 19 | MCC | Công ty Cổ phần Gạch ngói cao cấp                                 | HNX | 60% | 40% |
| 20 | NDN | Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Nhà Đà Nẵng                     | HNX | 70% | 30% |
| 21 | NET | Công ty Cổ Phần Bột Giặt NET                                      | HNX | 70% | 30% |
| 22 | NTP | Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu niên- Tiền Phong                       | HNX | 60% | 40% |
| 23 | PGS | Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam                           | HNX | 60% | 40% |
| 24 | PIV | Công ty Cổ phần PIV                                               | HNX | 60% | 40% |
| 25 | PLC | Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex - Công ty Cổ phần                 | HNX | 60% | 40% |
| 26 | PMS | Công ty Cổ phần Cơ khí xăng dầu                                   | HNX | 60% | 40% |
| 27 | PVE | Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - Công ty Cổ phần            | HNX | 70% | 30% |
| 28 | PVI | Công ty Cổ phần PVI                                               | HNX | 70% | 30% |
| 29 | PVS | Tổng Công ty Cổ phần Dịch Vụ Kỹ Thuật Dầu Khí Việt Nam            | HNX | 50% | 50% |
| 30 | S55 | Công ty cổ phần Sông Đà 505                                       | HNX | 70% | 30% |
| 31 | S99 | Công ty cổ phần SCI                                               | HNX | 70% | 30% |
| 32 | SD5 | Công ty Cổ phần Sông Đà 5                                         | HNX | 70% | 30% |

|    |     |                                                       |     |     |     |
|----|-----|-------------------------------------------------------|-----|-----|-----|
| 33 | SD6 | Công ty Cổ phần Sông Đà 6                             | HNX | 70% | 30% |
| 34 | SD9 | Công ty Cổ phần Sông Đà 9                             | HNX | 70% | 30% |
| 35 | SDT | Công ty Cổ phần Sông Đà 10                            | HNX | 70% | 30% |
| 36 | SHB | Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội                       | HNX | 50% | 50% |
| 37 | SHN | Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội                | HNX | 80% | 20% |
| 38 | SHS | Công ty Cổ phần chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội          | HNX | 70% | 30% |
| 39 | SLS | Công ty Cổ phần Mía đường Sơn La                      | HNX | 80% | 20% |
| 40 | TC6 | Công ty Cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin              | HNX | 80% | 20% |
| 41 | TEG | Công ty Cổ phần Bất động sản và Xây dựng Trường Thành | HNX | 70% | 30% |
| 42 | TIG | Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Thăng Long            | HNX | 70% | 30% |
| 43 | TNG | Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG              | HNX | 60% | 40% |
| 44 | UNI | Công ty Cổ phần Viễn Liên                             | HNX | 60% | 40% |
| 45 | VCG | Tổng Công ty Cổ phần XNK và Xây dựng Việt Nam         | HNX | 70% | 30% |
| 46 | VCS | Công ty Cổ phần Đá Thạch anh Cao cấp VCS              | HNX | 60% | 40% |
| 47 | VGS | Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VGPIPE              | HNX | 60% | 40% |
| 48 | VIX | Công ty Cổ phần Chứng khoán IB                        | HNX | 80% | 20% |
| 49 | VKC | Công ty Cổ phần Cáp nhựa Vĩnh Khánh                   | HNX | 70% | 30% |
| 50 | VND | Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT                  | HNX | 60% | 40% |

#### Niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh

| STT | MÃCK | TÊN CÔNG TY                      | SÀN GD | TỶ LỆ KÝ QUỸ | TỶ LỆ CHO VAY |
|-----|------|----------------------------------|--------|--------------|---------------|
| 1   | ACC  | Công ty Cổ phần Bê tông BECAMEX  | HOSE   | 50%          | 50%           |
| 2   | ASM  | Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai | HOSE   | 70%          | 30%           |
| 3   | BBC  | Công ty Cổ phần BIBICA           | HOSE   | 80%          | 20%           |

|    |     |                                                               |      |     |     |
|----|-----|---------------------------------------------------------------|------|-----|-----|
| 4  | BCE | Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương             | HOSE | 70% | 30% |
| 5  | BCI | Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bình Chánh                    | HOSE | 80% | 20% |
| 6  | BHS | Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa                                | HOSE | 70% | 30% |
| 7  | BIC | Tổng Công ty Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam | HOSE | 70% | 30% |
| 8  | BID | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam    | HOSE | 50% | 50% |
| 9  | BMC | Công ty Cổ phần Khoáng sản Bình Định                          | HOSE | 70% | 30% |
| 10 | BMI | Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh                                 | HOSE | 70% | 30% |
| 11 | BMP | Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh                                | HOSE | 70% | 30% |
| 12 | BTP | Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa                             | HOSE | 70% | 30% |
| 13 | BVH | Tập đoàn Bảo Việt                                             | HOSE | 50% | 50% |
| 14 | C32 | Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 3-2                           | HOSE | 70% | 30% |
| 15 | CCL | Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long  | HOSE | 80% | 20% |
| 16 | CDO | Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế và Phát triển Đô thị          | HOSE | 80% | 20% |
| 17 | CII | Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM                | HOSE | 50% | 50% |
| 18 | CNG | Công ty Cổ phần CNG Việt Nam                                  | HOSE | 60% | 40% |
| 19 | CSM | Công ty Cổ phần Công nghiệp Cao su Miền Nam                   | HOSE | 50% | 50% |
| 20 | CTD | Công ty Cổ phần Xây dựng COTECCONS                            | HOSE | 70% | 30% |
| 21 | CTG | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam             | HOSE | 50% | 50% |
| 22 | DAG | Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhựa Đông Á                          | HOSE | 60% | 40% |
| 23 | DCL | Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long                            | HOSE | 60% | 40% |
| 24 | DCM | Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau                       | HOSE | 70% | 30% |
| 25 | DGW | Công ty Cổ phần Thế Giới Số                                   | HOSE | 70% | 30% |
| 26 | DHA | Công ty Cổ phần Hóa An                                        | HOSE | 70% | 30% |
| 27 | DHC | Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre                              | HOSE | 70% | 30% |

|    |     |                                                               |      |     |     |
|----|-----|---------------------------------------------------------------|------|-----|-----|
| 28 | DHG | Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang                                | HOSE | 70% | 30% |
| 29 | DHM | Công ty Cổ phần Thương mại và Khai thác Khoáng sản Dương Hiếu | HOSE | 70% | 30% |
| 30 | DIC | Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC                      | HOSE | 70% | 30% |
| 31 | DIG | Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng               | HOSE | 60% | 40% |
| 32 | DLG | Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai                     | HOSE | 90% | 10% |
| 33 | DMC | Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO                   | HOSE | 70% | 30% |
| 34 | DPM | Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - Công ty Cổ phần   | HOSE | 50% | 50% |
| 35 | DPR | Công ty Cổ phần Cao su Đồng Phú                               | HOSE | 60% | 40% |
| 36 | DQC | Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang                           | HOSE | 60% | 40% |
| 37 | DRC | Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng                                | HOSE | 60% | 40% |
| 38 | DXG | Công ty Cổ phần Dịch vụ và Xây dựng Địa ốc Đất Xanh           | HOSE | 60% | 40% |
| 39 | FCM | Công ty Cổ phần Khoáng sản FECON                              | HOSE | 60% | 40% |
| 40 | FCN | Công ty Cổ phần FECON                                         | HOSE | 60% | 40% |
| 41 | FIT | Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T                                | HOSE | 70% | 30% |
| 42 | FLC | Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC                                  | HOSE | 60% | 40% |
| 43 | FMC | Công ty Cổ phần Thực phẩm Sao Ta                              | HOSE | 60% | 40% |
| 44 | FPT | Công ty Cổ phần FPT                                           | HOSE | 50% | 50% |
| 45 | GAS | Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần                   | HOSE | 50% | 50% |
| 46 | GMC | Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại May Sài Gòn               | HOSE | 70% | 30% |
| 47 | GMD | Công ty Cổ phần GEMADEPT                                      | HOSE | 50% | 50% |
| 48 | GTA | Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Thuận An                          | HOSE | 70% | 30% |
| 49 | GTN | Công ty Cổ phần GTNFOODS                                      | HOSE | 60% | 40% |
| 50 | GIL | Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh | HOSE | 70% | 30% |
| 51 | HAH | Công ty Cổ phần Vận tải và Xếp dỡ Hải An                      | HOSE | 70% | 30% |

|    |     |                                                                   |      |     |     |
|----|-----|-------------------------------------------------------------------|------|-----|-----|
| 52 | HAI | Công ty Cổ phần Nông dược HAI                                     | HOSE | 80% | 20% |
| 53 | HAP | Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPACO                                   | HOSE | 60% | 40% |
| 54 | HAR | Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Bất động sản An Dương Thảo Điền | HOSE | 80% | 20% |
| 55 | HBC | Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc Hòa Bình            | HOSE | 60% | 40% |
| 56 | HCM | Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh                 | HOSE | 50% | 50% |
| 57 | HDC | Công ty Cổ phần Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu                  | HOSE | 80% | 20% |
| 58 | HHS | Công ty Cổ phần Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy                          | HOSE | 60% | 40% |
| 59 | HPG | Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát                                 | HOSE | 60% | 40% |
| 60 | HQC | Công ty Cổ phần Tư vấn – Thương mại – Dịch vụ Địa ốc Hoàng Quân   | HOSE | 90% | 10% |
| 61 | HSG | Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen                                  | HOSE | 70% | 30% |
| 62 | HT1 | Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên 1                                 | HOSE | 60% | 40% |
| 63 | HTI | Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO                   | HOSE | 70% | 30% |
| 64 | HTV | Công ty Cổ phần Vận tải Hà Tiên                                   | HOSE | 70% | 30% |
| 65 | IDI | Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I            | HOSE | 70% | 30% |
| 66 | IJC | Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật                       | HOSE | 60% | 40% |
| 67 | IMP | Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm                               | HOSE | 70% | 30% |
| 68 | ITA | Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo                     | HOSE | 80% | 20% |
| 69 | ITD | Công ty Cổ phần Công nghệ Tiên Phong                              | HOSE | 60% | 40% |
| 70 | KBC | Tổng Công ty Phát triển Đô Thị Kinh Bắc – Công ty Cổ phần         | HOSE | 60% | 40% |
| 71 | KDC | Công ty Cổ phần Tập đoàn Kido                                     | HOSE | 50% | 50% |
| 72 | KDH | Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền               | HOSE | 70% | 30% |
| 73 | KMR | Công ty Cổ phần MIRAE                                             | HOSE | 70% | 30% |
| 74 | KSB | Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương                 | HOSE | 50% | 50% |
| 75 | KHA | Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Khánh Hội                       | HOSE | 70% | 30% |

|    |     |                                                                    |      |     |     |
|----|-----|--------------------------------------------------------------------|------|-----|-----|
| 76 | LDG | Công ty Cổ phần Đầu tư LDG                                         | HOSE | 80% | 20% |
| 77 | LGC | Công ty Cổ phần Đầu tư Cầu Đường CII                               | HOSE | 70% | 30% |
| 78 | LHG | Công ty Cổ phần Long Hậu                                           | HOSE | 70% | 30% |
| 79 | LIX | Công ty Cổ phần Bột giặt LIX                                       | HOSE | 70% | 30% |
| 80 | LSS | Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn                                  | HOSE | 70% | 30% |
| 81 | MBB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội                              | HOSE | 50% | 50% |
| 82 | MSN | Công ty Cổ phần Tập đoàn MaSan                                     | HOSE | 70% | 30% |
| 83 | MWG | Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động                            | HOSE | 70% | 30% |
| 84 | NBB | Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy                                 | HOSE | 60% | 40% |
| 85 | NKG | Công ty Cổ phần Thép Nam Kim                                       | HOSE | 70% | 30% |
| 86 | NLG | Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long                                    | HOSE | 70% | 30% |
| 87 | NNC | Công ty Cổ phần Đá Núi Nhỏ                                         | HOSE | 70% | 30% |
| 88 | NT2 | Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2                      | HOSE | 60% | 40% |
| 89 | NTL | Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Từ Liêm                          | HOSE | 60% | 40% |
| 90 | PAC | Công ty Cổ phần Pin Ấc quy miền Nam                                | HOSE | 60% | 40% |
| 91 | PDR | Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Phát Đạt                   | HOSE | 70% | 30% |
| 92 | PET | Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí                      | HOSE | 50% | 50% |
| 93 | PGC | Tổng Công ty Gas Petrolimex - Công ty Cổ phần                      | HOSE | 60% | 40% |
| 94 | PGD | Công ty Cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam             | HOSE | 60% | 40% |
| 95 | PGI | Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Petrolimex                           | HOSE | 80% | 20% |
| 96 | PNJ | Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận                          | HOSE | 60% | 40% |
| 97 | PPI | Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Dự án Hạ tầng Thái Bình Dương | HOSE | 70% | 30% |
| 98 | PVD | Tổng Công ty Cổ phần Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí                | HOSE | 50% | 50% |
| 99 | PVT | Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí                               | HOSE | 60% | 40% |

|     |     |                                                          |      |     |     |
|-----|-----|----------------------------------------------------------|------|-----|-----|
| 100 | PXS | Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí      | HOSE | 60% | 40% |
| 101 | PHR | Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa                         | HOSE | 70% | 30% |
| 102 | QCG | Công ty Cổ phần Quốc Cường Gia Lai                       | HOSE | 80% | 20% |
| 103 | RAL | Công ty Cổ phần Bóng đèn Phích nước Rạng Đông            | HOSE | 70% | 30% |
| 104 | RDP | Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông                           | HOSE | 70% | 30% |
| 105 | REE | Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh                             | HOSE | 50% | 50% |
| 106 | SAM | Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM               | HOSE | 60% | 40% |
| 107 | SBA | Công ty Cổ phần Sông Ba                                  | HOSE | 70% | 30% |
| 108 | SBT | Công ty Cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh      | HOSE | 70% | 30% |
| 109 | SCR | Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Thương Tín                | HOSE | 70% | 30% |
| 110 | SFI | Công ty Cổ phần Đại lý Vận tải SAFI                      | HOSE | 70% | 30% |
| 111 | SHA | Công ty Cổ phần Sơn Hà Sài Gòn                           | HOSE | 70% | 30% |
| 112 | SHI | Công ty Cổ phần Quốc tế Sơn Hà                           | HOSE | 70% | 30% |
| 113 | SJD | Công ty Cổ phần Thủy điện Cần Đơn                        | HOSE | 70% | 30% |
| 114 | SKG | Công ty Cổ phần Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang       | HOSE | 80% | 20% |
| 115 | SRC | Công ty Cổ phần Cao su Sao Vàng                          | HOSE | 70% | 30% |
| 116 | SSI | Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn                      | HOSE | 50% | 50% |
| 117 | STB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín          | HOSE | 50% | 50% |
| 118 | STG | Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam                         | HOSE | 70% | 30% |
| 119 | SVC | Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn                 | HOSE | 60% | 40% |
| 120 | SZL | Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành                      | HOSE | 70% | 30% |
| 121 | TAC | Công ty Cổ phần Dầu thực vật Tường An                    | HOSE | 70% | 30% |
| 122 | TCL | Công ty Cổ phần Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng | HOSE | 80% | 20% |
| 123 | TCM | Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công | HOSE | 60% | 40% |

|     |     |                                                       |      |     |     |
|-----|-----|-------------------------------------------------------|------|-----|-----|
| 124 | TCO | Công ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải      | HOSE | 70% | 30% |
| 125 | TNC | Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất                     | HOSE | 60% | 40% |
| 126 | TPC | Công ty Cổ phần Nhựa Tân Đại Hưng                     | HOSE | 80% | 20% |
| 127 | TSC | Công ty Cổ phần Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ   | HOSE | 70% | 30% |
| 128 | TRC | Công ty Cổ phần Cao su Tây Ninh                       | HOSE | 60% | 40% |
| 129 | UIC | Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị IDICO | HOSE | 70% | 30% |
| 130 | VCB | Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam                  | HOSE | 50% | 50% |
| 131 | VFG | Công ty Cổ phần Khử trùng Việt Nam                    | HOSE | 70% | 30% |
| 132 | VHC | Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn                             | HOSE | 60% | 40% |
| 133 | VHG | Công ty Cổ phần Đầu tư Cao su Quảng Nam               | HOSE | 60% | 40% |
| 134 | VIC | Tập đoàn VINGROUP - Công ty Cổ phần                   | HOSE | 50% | 50% |
| 135 | VIP | Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VIPCO                | HOSE | 60% | 40% |
| 136 | VNM | Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam                          | HOSE | 50% | 50% |
| 137 | VNS | Công ty Cổ phần Ánh Dương Việt Nam                    | HOSE | 60% | 40% |
| 138 | VNG | Công ty Cổ phần Du lịch Thành Thành Công              | HOSE | 80% | 20% |
| 139 | VSC | Công ty Cổ phần Container Việt Nam                    | HOSE | 60% | 40% |
| 140 | VSH | Công ty Cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn Sông Hinh          | HOSE | 60% | 40% |
| 141 | VSI | Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cấp thoát nước     | HOSE | 70% | 30% |
| 142 | VTO | Công ty Cổ phần Vận tải Xăng dầu VITACO               | HOSE | 60% | 40% |

**Ngày hiệu lực:** 10/04/2017 đến khi có thông báo mới./.